

Số: 05/BC-KTXH

Đắk Song, ngày 23 tháng 02 năm 2024

### BÁO CÁO THẨM TRA

## Bổ sung danh mục dự án, công trình đầu tư và bổ sung kế hoạch vốn đầu tư phát triển nguồn ngân sách nhà nước giai đoạn 2021-2025 thực hiện 03 Chương trình mục tiêu quốc gia trên địa bàn huyện Đắk Song

Kính gửi: Hội đồng nhân dân huyện.

Thực hiện chức năng, nhiệm vụ theo luật định và sự phân công của Thường trực HĐND huyện, Ban Kinh tế - Xã hội tiến hành thẩm tra Tờ trình số 22/TTr-UBND, ngày 21/02/2024 của Ủy ban nhân dân huyện “Về việc Bổ sung danh mục dự án, công trình đầu tư và bổ sung kế hoạch vốn đầu tư phát triển nguồn ngân sách nhà nước giai đoạn 2021-2025 thực hiện 03 Chương trình mục tiêu quốc gia trên địa bàn huyện Đắk Song”, nội dung cụ thể như sau:

**I. Tổng nguồn vốn NSNN bổ sung: 5.732 triệu đồng, gồm:**

1. Ngân sách Trung ương: 2.873 triệu đồng;
2. Ngân sách huyện: 2.859 triệu đồng.

**II. Phân bổ cho các Chương trình mục tiêu quốc gia, như sau:**

**1. CTMTQG xây dựng nông thôn mới: 5.718 triệu đồng, trong đó:**

- a) Ngân sách Trung ương: 2.859 triệu đồng;
- b) Ngân sách huyện: 2.859 triệu đồng.

**2. CTMTQG phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi: Vốn ngân sách Trung ương: 14 triệu đồng.**

(Chi tiết như phụ lục đính kèm).

### III. Nhận xét, đề nghị

Qua xem xét, Ban KT - XH cơ bản thống nhất với mục tiêu, nguyên tắc lập, bổ sung danh mục dự án và phân bổ kế hoạch vốn đầu tư phát triển nguồn ngân sách nhà nước giai đoạn 2021-2025 thực hiện 03 Chương trình mục tiêu quốc gia (MTQG) trên địa bàn huyện. Việc bổ sung, phân bổ vốn cho Chương trình: xây dựng nông thôn mới; phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số (như phụ lục đính kèm) là hợp lý, nhằm phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng - an ninh, đặc biệt là việc hoàn thành kế hoạch huyện đạt chuẩn nông thôn mới vào năm 2025.



Ngoài các nội dung trên, Ban KT - XH đề nghị UBND huyện quan tâm một số nội dung sau:

- Việc bổ sung, phân bổ kế hoạch vốn đầu tư phát triển nguồn ngân sách nhà nước giai đoạn 2021-2025 thực hiện 03 Chương trình mục tiêu quốc gia (sau đây viết tắt là Chương trình) trên địa bàn huyện phải tuân thủ theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước năm 2015; Luật Đầu tư công năm 2019 và các nghị định, thông tư sửa đổi, bổ sung, hướng dẫn thi hành; các Nghị quyết, Quyết định có hiệu lực pháp luật có liên quan của tỉnh và huyện.

- Trên cơ sở nguồn vốn Trung ương hỗ trợ, đề nghị UBND huyện chỉ đạo thực hiện bố trí vốn kế hoạch đầu tư hàng năm phải đúng nguyên tắc, phù hợp với kế hoạch đầu tư trung hạn được phê duyệt; phân bổ và sử dụng ngân sách nhà nước thực hiện các Chương trình cần phải được kiểm soát chặt chẽ và quy định rõ ràng hơn trách nhiệm giữa các cấp, đơn vị sử dụng ngân sách. Thực hiện phân cấp trong quản lý đầu tư theo quy định của pháp luật, nhằm nâng cao tính chủ động, linh hoạt của các cơ quan, đơn vị và cấp chính quyền địa phương trong chỉ đạo, điều hành.

- Tiếp tục ưu tiên bố trí vốn thực hiện các nhiệm vụ trọng tâm, quan trọng phù hợp với các mục tiêu phân bổ nguồn vốn đầu tư công giai đoạn 2021 - 2025, các nhiệm vụ được cấp có thẩm quyền phê duyệt giai đoạn trước nhưng chưa đủ nguồn lực thực hiện đã được tích hợp tại nội dung Chương trình; tập trung đầu tư, hỗ trợ các xã, thôn, bon, bản khó khăn nhất, giải quyết các vấn đề bức xúc, cấp bách nhất; ưu tiên hỗ trợ hộ nghèo, hộ dân tộc thiểu số có hoàn cảnh khó khăn.

- Trong quá trình điều hành, đề nghị UBND huyện chỉ đạo UBND cấp xã cam kết vốn đối ứng trước khi phân bổ để đảm bảo việc thực hiện Chương trình đạt hiệu quả cao, tránh lãng phí nguồn vốn do địa phương không huy động đủ vốn đối ứng, tích cực huy động mọi nguồn vốn ngoài ngân sách nhà nước để hỗ trợ thực hiện Chương trình.

Trên đây là Báo cáo thẩm tra của Ban KT-XH về bổ sung danh mục dự án, công trình đầu tư và bổ sung kế hoạch vốn đầu tư phát triển nguồn NSNN giai đoạn 2021-2025 thực hiện 03 Chương trình MTQG trên địa bàn huyện.

Kính trình HĐND huyện xem xét, quyết định./.

**Nơi nhận:**

- Thường trực Huyện uỷ (b/c);
- Thường trực HĐND huyện;
- CT, PCT UBND huyện;
- Các vị đại biểu HĐND huyện;
- Lưu: VT.

**TM. BAN KINH TẾ - XÃ HỘI  
TRƯỞNG BAN**



**Lê Ngọc Phúc**

**TỔNG HỢP KẾ HOẠCH VỐN ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN NGUỒN NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC BỔ SUNG GIAI ĐOẠN 2021-2025**  
**THỰC HIỆN 03 CHƯƠNG TRÌNH MỤC TIÊU QUỐC GIA TRÊN ĐỊA BÀN HUYỆN ĐẮK SONG**

(Kèm theo Báo cáo thẩm tra số 05/BC-KTXH ngày 23 tháng 02 năm 2024 của Ban Kinh tế - Xã hội HĐND huyện Đắk Song)

Đơn vị tính: Triệu đồng



| Stt | Nội dung/Dự án  | Nguồn vốn NSNN giai đoạn 2021-2025 |                         |                |                    | Vốn huy động<br>đóng góp và các<br>nguồn vốn hợp<br>pháp khác | Ghi chú |
|-----|---|------------------------------------|-------------------------|----------------|--------------------|---|---------|
|     |   | Tổng số                            | Trong đó:               |                |                    |   |         |
|     |   |                                    | Ngân sách trung<br>ương | Ngân sách tỉnh | Ngân sách<br>huyện |   |         |
|     | <b>Tổng cộng</b>  | <b>5,732</b>                       | <b>2,873</b>            | <b>-</b>       | <b>2,859</b>       | <b>1,009</b>  |         |
| 1   | Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi | 14                                 | 14                      | -              | -                  | -   |         |
| 2   | Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững  | -                                  | -                       | -              | -                  | -   |         |
| 3   | Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới   | 5,718                              | 2,859                   |                | 2,859              | 1,009   |         |



**Phụ lục I**  
**KẾ HOẠCH VỐN ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN NGUỒN NGĂN SÁCH NHÀ NƯỚC BỔ SUNG GIAI ĐOẠN 2021-2025**  
**THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH MỤC TIÊU QUỐC GIA XÂY DỰNG NÔNG THÔN MỚI TRÊN ĐỊA BÀN HUYỆN ĐẮK SONG**  
 (Kèm theo Báo cáo thẩm tra số 05/BC-XT/CTH ngày 28 tháng 02 năm 2024 của Ban Kinh tế - Xã hội HĐND huyện Đắk Song)

Đơn vị tính: Triệu đồng

| Stt  | Nội dung/Dự án  | Chủ đầu tư                          | Quy mô   | Thời gian thực hiện | Kế hoạch vốn NSNN bổ sung giai đoạn 2021-2025 |                      |                 | Vốn huy động đóng góp và các nguồn vốn hợp pháp khác | Ghi chú |
|--|---|-------------------------------------|--|---------------------|---|----------------------|-----------------|--|---------|
|  |   |                                     |  |                     | Tổng số                                       | Trong đó:            |                 |  |         |
|  |   |                                     |  |                     |   | Ngân sách trung ương | Ngân sách huyện |  |         |
| <b>Tổng cộng</b>   |   |                                     |  |                     | 5,718   | 2,859                | 2,859           | 1,009  |         |
| <b>Phân bổ cho các dự án mở mới hoàn thành tiêu chí xây dựng nông thôn mới</b> |   |                                     |  |                     | 5,718   | 2,859                | 2,859           | 1,009  |         |
| 1  | Đường giao thông thôn Đắk Tiên đi thôn Đắk Kual 5             | Ban Quản lý các CTMT xã Đắk N'Drung | Chiều dài tuyến 0,9km; Mặt BTXM đá 1x2 M250, dày 16cm; nền đường rộng 5m, mặt rộng 3m  | 2024-2025           | 918   | 459                  | 459             | 162  |         |
| 2  | Đường giao thông thôn Đắk Kual 2 đến nhà ông Tuyên            | Ban Quản lý các CTMT xã Đắk N'Drung | Chiều dài tuyến 1,0km; Mặt BTXM đá 1x2 M250, dày 16cm; nền đường rộng 5m, mặt rộng 3m  | 2024-2025           | 1,020   | 510                  | 510             | 180  |         |
| 3  | Đường giao thông từ nhà ông Phú đi nhà ông Hựu, thôn Đắk Kual | Ban Quản lý các CTMT xã Đắk N'Drung | Chiều dài tuyến 1,3km; Mặt BTXM đá 1x2 M250, dày 16cm; nền đường rộng 5m, mặt rộng 3m  | 2024-2025           | 1,326   | 663                  | 663             | 234  |         |
| 4  | Đường giao thông xóm 2, Thôn 9, xã Năm N'Jang                 | Ban Quản lý các CTMT xã Năm N'Jang  | Chiều dài tuyến 2,0km; Mặt BTXM đá 1x2 M250, dày 16cm; nền đường rộng 5m, mặt rộng 3m; xây mới cống thoát nước khẩu độ (100÷150)cm | 2024-2025           | 2,210   | 1,105                | 1,105           | 390  |         |
| 5  | Đường giao thông thôn Thuận Nghĩa, xã Thuận Hạnh              | Ban Quản lý các CTMT xã Thuận Hạnh  | Chiều dài tuyến 0,24km; Mặt BTXM đá 1x2 M250, dày 16cm; nền đường rộng 5m, mặt rộng 3m   | 2024-2025           | 244   | 122                  | 122             | 43   |         |

**Phụ lục II**  
**KẾ HOẠCH VỐN ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN NGUỒN NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC BỔ SUNG GIAI ĐOẠN 2021-2025**  
**THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH MỤC TIÊU QUỐC GIA PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI VÙNG ĐỒNG BÀO DTTS&MN TRÊN ĐỊA BÀN HUYỆN ĐẮK SONG**  
 (Kèm theo Báo cáo kiểm tra số 07/BC-KTXH ngày 23 tháng 02 năm 2024 của Ban Kinh tế - Xã hội HDND huyện Đắk Song)

*Đơn vị tính: Triệu đồng*



| Stt | Nội dung/Dự án   | Địa điểm đầu tư              | Kế hoạch vốn bổ sung giai đoạn 2021-2025 |                      |                |  | Ghi chú |
|-----|--|------------------------------|--|----------------------|----------------|--|---------|
|     |  |                              | Tổng số                                  | Trong đó:            |                |  |         |
|     |  |                              |  | Ngân sách trung ương | Ngân sách tỉnh | Ngân sách huyện, xã và các nguồn vốn hợp pháp khác |         |
|     | <b>Tổng cộng</b>   |                              | 14                                       | 14                   | -              | -  |         |
| I   | Dự án 10: Truyền thông, tuyên truyền, vận động trong vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi. Kiểm tra, giám sát đánh giá việc tổ chức thực hiện chương trình |                              | 14                                       | 14                   | -              | -  |         |
| 1   | Tiểu dự án 2: Ứng dụng công nghệ thông tin hỗ trợ phát triển kinh tế - xã hội và đảm bảo an ninh trật tự vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi              |                              | 14                                       | 14                   | -              | -  |         |
| 1.1 | Phòng Dân tộc  | Các xã vùng đồng bào DTTS&MN | 14                                       | 14                   |                |  |         |